

QUESTIONNAIRE FOR VDP APPLICANTS

CÂU HỎI CHO NGƯỜI HỢP DCH

A - BASIC IDENTIFICATION DATA .

DATE

Ngày

03/10/1988

Lý lịch của bạn .

1 NAME

Họ tên :

Nguyễn Thanh Siêm

2 Other Name

Họ tên khác

3 Date / Place of birth .

Ngày / nơi sinh .

... 27. / 12. / 1951 Châu Thành - An Giang

4 Real home address

Địa chỉ thường trú

191. Bđ 12 ... Ấp. Long A. Thị trấn. Thốt Nốt - Tỉnh Hậu Giang

5 Mail ling address

Địa chỉ thư từ

191. Bđ 12. Ấp. Long A. Thị trấn. Thốt Nốt - Hậu Giang
- Việt Nam

6 Current occupation

Nghề nghiệp hiện nay

... Sạc Động

B - RELATIVE TO ACCOMPANY ME .

Bà con cùng đi với tôi .

Note. Your spouse and un married children are the only relatives eligible to accompany you list marital status (MS) as follows married (M) divorced (D) widowed (W) or single (S)

Chú ý Vợ / chồng và các con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi kê khai tình trạng gia đình như sau .

Họ tên gia đình (M) đã ly dị (D) góa phụ , góa thê (W) hoặc độc thân (S) .

Name

Date of birth

Place birth

Sex

MS

Relationship

Họ tên

Ngày tháng

nơi sinh

phái

tình trạng

liên hệ gia đình

ngày sinh

nơi

gia đình

1 Phạm Thị Kiều Thu

24-4-1952

Thốt Nốt - Long Xuyên

nữ

M

Uỷ

2 Phạm Thị Thu Sương

17-2-1978

Thốt Nốt - Hậu Giang

nữ

S

Con

3 Nguyễn Thanh Khong

27-4-1980

- nt -

Nam

S

Con

4 Nguyễn Thanh Hoàng

26-7-1984

- nt -

Nam

S

Con

5

Note For the persons listed above , we will need legible copies of birth certificates , marriage certificates (if married) divorce decrees (if divorced) spouse death certificates (if widowed) I identification cards (if available) and photos , if any of the above accompany relatives do not live with you please note their address in section I below .

Chú ý Cho mỗi người tên danh sách trên , chúng tôi cần một bản khai sinh , cấp thê (nếu đã lập gia đình rồi) giấy ly hôn (nếu đã ly dị) giấy khai tử , của vợ / chồng (nếu góa , góa thê) thẻ của nước (nếu có) và hình , nếu bà con cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại , xin viết địa chỉ của họ trong phần I .

C - RELATIVES OUTSIDE VIETNAM .

Họ hàng ở ngoài quốc .

1 Closest relatives in , the U.S

bà con thân thuộc nhất ở HOA KỲ .

Name

Họ tên

Hoàng Thị Nguyễn (Nguyễn Thị Hoàng)

b Relationship hip

Liên hệ gia đình

Em ruột

c Address

Địa chỉ

HARVEY. LA.

USA

2- Closest relatives in other foreign countries.

Bà em thân thuộc nhất ở nước khác.

a Name

Họ tên

b Relationship hip

Liên hệ gia đình

c Address

Địa chỉ

D ~~CONTINUE~~ FAMILY LISTING (LIVING / DEAD)

~~Đưa tiếp tục~~ gia đình còn / chết

Họ tên

Địa chỉ

1 Father

Cha

Nguyễn Văn Khuyến

Sài Gòn

2 Mother

Mẹ

Cao Anh Tuyết

Rạch Giá

3 Spouse

Vợ / chồng

4 Former spouse (if any)

Vợ / chồng trước nếu có

5 Child drow

Con cái

1 -

2 -

3 -

4 -

6 - Siblings

Anh chị em

1 -

2 -

3 -

E - ~~EMPLOYMENT~~ BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER U.S. ORGANIZATIONS OF YOU OR YOUR

SPOUSE

Bạn hoặc vợ / chồng đã có lần việc cho công sở của chính phủ Hoa Kỳ hoặc hàng Mỹ.

1 - Name of persons employed

Họ tên nhân viên

2 - Date

Ngày tháng năm

From

từ

To

đến

1 -

2 -

3 -

1- Title of (last) Positions held .

Chức vụ , công việc .

4- Agency , company / office .

Sở , hàng , văn phòng .

5- Name of (last) supervisor .

Tên họ người giám thị .

6- Reason for leaving .

Lý do ra đi .

7- Reason for job in VIET NAM

Nguyên nhân huấn luyện tại VIET NAM .

F - SERVICE WITH CPH OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE .

Bạn hoặc vợ / chồng đã công vụ với chính phủ VIET NAM .

1 - Name of person serving .

Họ tên người tham gia .

Nguyễn Thanh Liêm Số quân 71/508167 CLQ

2 - Date

Ngày tháng năm

From

từ 1968

TO

đến

1972

3 - Last rank .

Cấp bậc cuối cùng

Trung Sĩ

4 - Ministry / office / military unit .

~~Đơn vị / văn phòng / đơn vị quân sự~~ Ủy ban (Lực lượng đặc biệt)

5 - Name of supervisor / C.O.

Họ tên người giám thị / Sĩ quan chỉ huy

6 - Reason for leaving .

Lý do ra đi

Xin từ nạn chính trị

7 - Name of American advisor (1)

Họ tên cố vấn Mỹ

- Sĩ Quan 5 Hoa Kỳ

8 - U.S training courses in VIET NAM .

Chương trình huấn luyện tại VIET NAM

Khoa nhảy dù, Khoa Lực Lượng Đặc Biệt

9 - U.S awards or certificates .

Giấy khen hoặc chứng minh thư do Hoa Kỳ cấp .

NOTE Please attach any copies of diplomas , awards or certificates if available .

Available ?

yes

no

Chú ý Xin bạn kèm theo văn bằng , giấy khen hoặc chứng minh thư nếu có .

Đương sự có không ?

Có

Không

- TRAINING OUTSIDE VIET NAM OF YOU OR YOUR SPOUSE .

Bạn hoặc vợ / chồng đã huấn luyện ở ngoài quốc .

1 - Name of student / trainee .

Họ tên sinh viên / người được huấn luyện

2 - Date

Ngày tháng năm

From

từ

To

đến

3 - Description of Courses .

Mô tả ngành học

4 - Who paid for training .

Ai đài thọ chương trình huấn luyện .

NOTE Please attach copies of diplomas or ordons , if available .

Available ?

yes

no

Chú ý Xin bạn kèm theo văn bằng , hoặc chỉ thị (nếu có)

Bạn có hay không ?

Có

Không

- RE EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE .

Bạn hoặc vợ / chồng đã học tập cải tạo .

1 - Name of persons in re education .

Họ tên người đi học cải tạo .

Nguyễn Thanh Liêm

- Total time in re education years months days
 Tổng cộng thời gian học tập của tôi... năm 3 tháng 10 ngày

3 - Still in re education ? yes No
 Tôi còn học tập của tôi không không

If released, we must have a copy of your release certificate.

Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao ra trại.

I - ANY ADDITIONAL REMARKS ?

Có chú ý thêm ?

Signature
 Ký tên

Leu

Date
 Ngày tháng năm

03/10/1988

Nguyễn Thanh Siem

Đây là danh sách giấy tờ, kèm theo với số câu hỏi này.

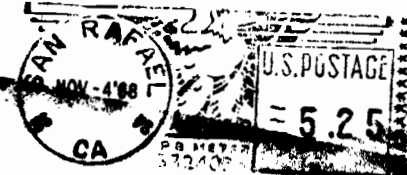
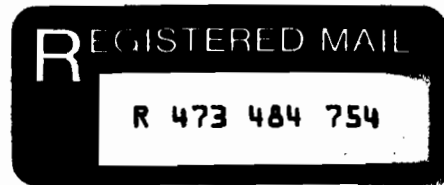
01. Thẻ Căn Quân Nhân. Nguyễn Thanh Siem
02. Bảng Nhảy Dữ lực lượng đặc biệt
01. Bảng Nhảy Dữ Ngụy
01. Thẻ Căn Cứ Nguyễn Thanh Siem
02. tấm ảnh 4x6 Nguyễn Thanh Siem
01. Thẻ Căn Cứ Phạm Thị Kỳ Thu
01. Khai danh Phạm Thị Kỳ Thu
02. tấm ảnh 4x6 Phạm Thị Kỳ Thu
01. Khai danh Nguyễn Thị Châu Sướng
02. tấm ảnh 4x6 Nguyễn Thị Châu Sướng
01. Khai danh Nguyễn Thanh Thông
02. tấm ảnh 4x6 Nguyễn Thanh Thông
01. Khai danh Nguyễn Thanh Hoàng
02. tấm ảnh 4x6 Nguyễn Thanh Hoàng
01. Chứng chỉ hôn phối Nguyễn Thanh Siem + Phạm Thị Kỳ Thu

Thong - Nguyen.

San Rafael.

CA

Tel.



Ms. TRAN KIM DUNG
(Hội cựu CHIẾN BINH)

Info _____
Notice _____
2nd Notice _____
Return _____

NOV 09 1988

it ngay qua'

P. O. Box 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0635

San Rafael. Nov, 5, 1988.

Kính gửi Cô Trần Kim Dung,

Hôm nay - em vừa nhận được thư của Anh Nguyễn Thanh Liêm gửi qua nhờ em chuyển đến cô, xin ~~cô~~ xem xét hồ sơ và giúp đỡ anh được đoàn tụ với em.

Kèm theo đây là thư của anh Liêm gửi đến cô và anh cũng gửi hồ sơ từ ngày anh nhập lính, nhưng em sợ thất lạc nên em đã copy bản sao gửi đến cô.

Khi cô Nhận được thư này hãy cho em biết và em sẽ gửi bản chính đến cô.

Trong hồ sơ không có khai tên của em vì em là 1 cha khác mẹ, nên cô gì khác biệt, và thắc mắc sin ~~ch~~ Cô liên lạc với em.

Dây là địa chỉ em

Nguyễn Đức Thông

San Rafael. CA.

Tel.

Thành thật cảm ơn Cô Rất Nhiều,
Em rất trông tin cô gấp.

VIỆT NAM ngày
3/10/1988

Kính gửi: cô Trần Kim Dung
Hội cựu chiến binh Việt Nam
tại Hoa Kỳ.

Tôi Trương Nguyễn Thanh Liêm số quân 71/508167
Đón n' chủ lực Quân thuộc Binh chủng lữ đoàn 81 Biệt
cách nhảy dù (lực lượng đặc biệt).

Hôm nay tôi có vài hàng gửi đến, mong cô xem và
giúp đỡ cho gia đình tôi được đi tù nam qua Mỹ.

Trước kia tôi là HSA/đồng đội ra lính về Bộ Tư lệnh
lực lượng đặc biệt, đã từng ở C4, B20, A149. Rồi được
về Trung tâm Huấn luyện / Hàng quân / DELTA. cùng với lữ
đoàn 5 Hoa Kỳ, ở hai Nguyễn Văn Tâm tại Nha Trang.
Cho đến tháng 12 năm 1970 lữ đoàn 5 Hoa Kỳ được về
mức cần lực lượng đón n' của tôi phải về Sơn An thành
lập lữ đoàn 81 Biệt cách nhảy dù, đây tại vùng núi An Sơn.
Cho đến năm 1972 tôi được giao với loài 2 tử bị.
là cựu quân nhân chưa có lệnh gọi tại Mỹ, vì khi tôi còn
ở đơn n' nhảy trộm phải tự mình nên cấp mất tôi bị
cấm thi thi 7^e (đo) nên tôi phải làm chứng viên Công
Hoà.

Đến khi 30 tháng 4 năm 1975 các máy tìm gọi anh em
tôi đi học cần tạo, thì tôi ra trình diện. Từ đây
ông các máy mới hỏi tôi về lý lịch đi lính và tuổi,
tôi trả lời là lính tôi đi lính là quân tử học binh
năm năm 1951 còn tuổi thật của tôi là 1946. Khi
đấy máy ông làm giấy tờ báo là "anh này gần tuổi
thật của anh chủ tuổi đi lính anh gần làm gì" cho
nên tôi giờ thì gần hết tuổi và khai sinh của con
tôi đến là năm năm 1946 còn các giấy tờ tôi đi
lính là năm 1951 nên hiện nay tôi viết vài hàng gửi
đến cô xem tôi có thể được xét cho đi tù nam
may không, gia đình của tôi mong cô xem xét cho
tôi. và đây tôi xin gửi giấy chứng nhận đơn của tôi
và lính của gia đình tôi cho cô xem là em thể của tôi.

những lời tôi kể trên là chính bản thân của tôi chứ
có bất luận thời. Tôi thấy thật nguy cơ hiểm
và hãy giúp đỡ' đến cho tôi.

Tôi: người bên dưới.



Nguyễn Thanh Liêm
Số 191 Tổ 12 Ấp Long A
Thị trấn Thốt Nốt.
Tỉnh Tân Cương

HỌ TÊN	NGUYỄN VĂN LIÊM		
SỐ QUÂN	71/508.187	QUÂN	
NGÀY VÀ NƠI SINH	27-12-1951 HÌNH HUA, AN GIANG		
CÁN CUỘC SỐ	0538-64	CẤP T	
NHA TRẠNG	NGÀY 23-9-70		
QUÂN-BÌNH-CHUNG	NHAY DU		
ĐƠN-VỊ-TRƯ-BI			
THÂM NIÊN QUÂN-VỤ (a)	BA		
NĂM	MUOI MỘT	THA	G
	MUOI MỘT		
ĐỊA-CHỈ	70/71 D.HAI BA TRUNG, PHONG DINH.		

(a) bằng chữ.

LƯU-Y

Được trao Huân-Thi cấp 120 ngày 8.11.1970.

Thẻ này thay thế CCT 100. Trong mọi trường hợp cho đến khi có lệnh mới.

2. CON đang được hoãn hoặc triển ban tái ngũ về mọi lý do (ngoại trừ sức khỏe). Thẻ sẽ do Cơ Quan Động-Viên ký cấp hoặc gia ban.

3. CON được hoãn về sức khỏe thẻ sẽ do TTMĐ Saigon hoặc phòng Miễn-Dịch tại khám sức khỏe ký cấp hoặc gia ban.

4. CON còn trong hạn tuổi TBTG không được hoãn nhưng chưa có lệnh gọi tái ngũ, thẻ sẽ do TK hay QVTT nơi cư ngụ gia ban khi hết hiệu lực.

.....

VIỆT-NAM CÔNG-HOA L.S.	
BỘ QUỐC-PHONG	
002975	BLA/TH/L
TRẺ CỰU QUÂN-NHÂN	

MẪU 1B.9.71 QĐ 1022

9.71.TTALÁP.O.419

ĐÃ CHỊU PHÉP HÔN-PHỐI

Tại nhà thờ

Ngày 6. 1. 1976

Trước mặt Cha

Và hai người làm chứng

Cha xứ và được thực

Hiện và chữ ký của Cha xứ:

(Chữ ký)

TÌNH TRẠNG QUAN NHÂN LOẠI 2 KD
 THUỘC THANH PHAN CHUA CO LEMH
 TAI NGU.
 HIỆU LỰC BA MUOI MỘT THANG MUOI
 NAM MỘT NGAN CHIN TRAM BAY
 MUOI LAM. (31-10-75).
 THAM-CHIẾU: QD 50 10908/TM/TQT/L
 QN NGÀY 1-8-72 CỦA B.TM.
 KBC: 3576 Ngày 28 Th.10. 1974
 Trung-Ti NGUYỄN-GIA-THUY
 Chánh-Su-Vu Sở Nhân-Lực 4

 (b) bằng số và bằng chữ

GIA HẠN HIỆU LỰC (b)
 THAM-CHIẾU :
 KBC. Ngày

GIA HẠN HIỆU LỰC (b)
 THAM-CHIẾU :
 KBC: Ngày

CHỨNG CHỈ HÔN PHỐI

Tên thanh tra gọi: *Đoàn Văn Khoa*
 Sinh ngày 27-12-46 tại *Đông Khê*
 con ông *Ng. Văn Trường* và bà *Đào Thị Ngọc*
 hiện tại ngày 5-1-76 tại nhà thờ *Đ. 01*
 Xứ *đoàn Văn Khoa*
 địa phận *Đ. 01*

Tên thanh tra gọi: *Đoàn Văn Khoa*
 Sinh ngày 16-5-52 tại *Đ. 01*
 con ông *Đoàn Văn Trường* và bà *Đoàn Thị Ngọc*
 hiện tại ngày 19-1-76 tại nhà thờ *Đ. 01*
 Xứ *đoàn Văn Khoa*
 địa phận *Đ. 01*



CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÙNG MÀN DÀN

50 360372799

Họ tên NGUYỄN THANH LIÊK

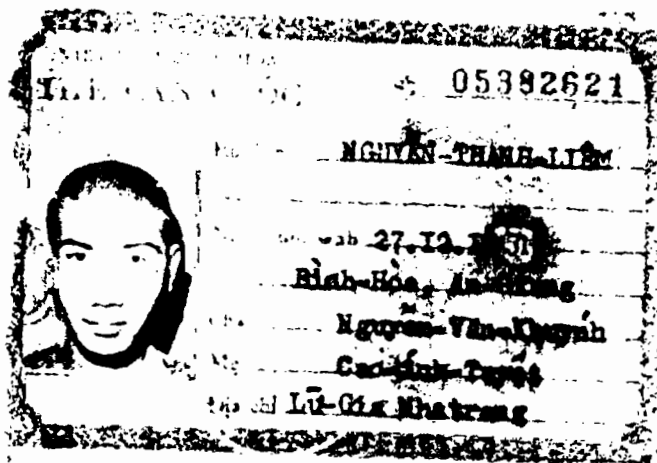
Sinh ngày 1946

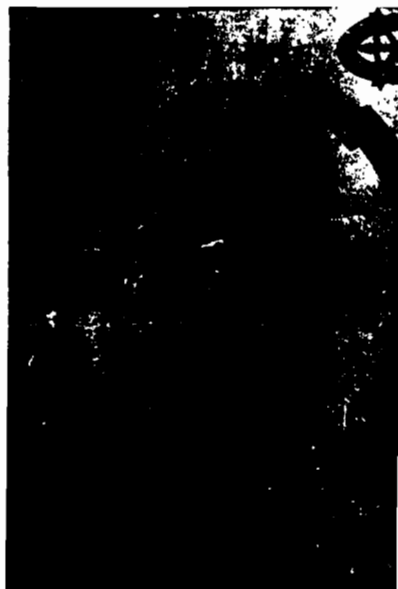
Nguyễn quán
Bình Tân.

Châu Thành An Giang.

Ngôi thường trú Phi Trạc Thót

Đốt, Thoi Nốt, Hậu Giang.

[illegible]



Định tên: Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa
ĐẠI VIỆT LỊCH HOẶC DỊ MINH
Sẹo chạm 0 2cm trên
sau đầu máy giải.
17/02/1979
PHỐ TƯỜNG TỶ
Bà Hoàng Thành



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: ~~XXXXXXXXXX~~
Họ tên: **PHẠM-THỊ-KỲ-THU**
Sinh ngày: **1952**
Nguyên quán: **Trung-Nhất,**
Thốt-Nốt, Hậu-Giang.
Nơi thường trú: **Thị-Tran-Thốt**
Nốt, Thốt-Nốt, Hậu-Giang.



Cao: 1m 65 M
Hàng: 16
Ngon tre mặt
Ngon tre trái
Mũi tên: Châm sọc cách 2ph trên
1/2 máy trái
Chữ ký đang sọc
NHATNAM ngày 23.9.1960
KT. TƯỜNG TỶ C SGG KHANH HOA
PHỐ TƯỜNG TỶ
BUI DẮC-HUU

Imp. H. Ng. van. Viet. Saigon 14-DF 31-53

vào họ số, họ cấp, gia đình

Phải biết.— Các trường không được tới thi phải kéo một nét.

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Thị trấn
Huyện, Quận Thị trấn
Tỉnh, Thành phố Thị trấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 199
Quyển C



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Thanh Sĩ Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 20-7-1984
Khai sinh tại Xã thị trấn Thị trấn Thị trấn
Nơi sinh Thị trấn
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Sĩ</u>	<u>Nguyễn Thanh Sĩ</u>
Tuổi	<u>1984</u>	<u>1984</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Thợ may</u>	<u>Thợ may</u>
Nơi thường trú	<u>Xã thị trấn</u> <u>Thị trấn</u>	<u>Xã thị trấn</u> <u>Thị trấn</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Nguyễn Thanh Sĩ 20-7-1984 23 p. 36 Thị trấn
Thị trấn Thị trấn Thị trấn

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 11 tháng 12 năm 1985

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 12 năm 85

T/M U.B.N-D LÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Nguyễn Thanh Sĩ



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường THỚI NƠI
Huyện, Quận THỚI NƠI
Tỉnh, Thành phố HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 372
Quyển I



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Thanh Trọng Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 27 - 4 - 1980
Ngày hai mươi bảy tháng tư năm một ngàn chín trăm tám mươi
Nơi sinh Thị trấn Thới Nới
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	Phạm Thị Kỳ Thu	Nguyễn Thanh Siem
Tuổi	1952	1946
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Bán hàng	Thợ dệt
Nơi thường trú	23 T. 36 Ấp Long A Thị trấn Thới Nới	23 T. 36 Ấp Long A Thị trấn Thới Nới

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Nguyễn Thanh Siem sinh năm 1946 23 T. 36 Ấp Long A
Thị trấn Thới Nới Số chứng minh 30.0378799

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 27 tháng 5 năm 1980

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN T. 1



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 5 năm 80

T/M U.B.N-D KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Kính long Báo

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường THIỆT NỢT
Huyện, Quận THIỆT NỢT
Tỉnh, Thành phố HẢI GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 373
Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Thị Thu Sương Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh 17-02-1978
Ngày mười bảy tháng hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi tám
Nơi sinh Thị trấn Thết Nốt
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Kỳ Thu</u>	<u>Nguyễn Thanh Sớm</u>
Tuổi	<u>1952</u>	<u>1946</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Buôn bán</u>	<u>Chợ Đền</u>
Nơi thường trú	<u>23 T. 36 Ấp Long A, Thị trấn Thết Nốt</u>	<u>23 T. 36 Ấp Long A, Thị trấn Thết Nốt</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Nguyễn Thanh Sớm sinh năm 1946 23 T. 36 Ấp Long A
Thị trấn Thết Nốt S. (MND) 360378799

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 27 tháng 05 năm 1980

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN T

Ưng

Ưng
Ưng
Ưng



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 27 tháng 05 năm 1980

T/M U.B.N-D LÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Ưng

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường THỚI NƠI
Huyện, Quận THỚI NƠI
Tỉnh, Thành phố HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 372
Quyền I



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Thanh Xương Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 27 - 4 - 1980
Ngày hai mươi bảy tháng tư năm một nghìn chín trăm tám mươi
Nơi sinh Thị trấn Thới Nới
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	Nguyễn Thị Kỳ Hoa	Nguyễn Văn Thanh
Tuổi	1952	34
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Buôn bán	Thợ dệt
Nơi thường trú	23/7/X Ấp Long An thị trấn Thới Nới	23/7/X Ấp Long An thị trấn Thới Nới

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Nguyễn Văn Thanh 34 tuổi 23/7/X Ấp Long An thị trấn Thới Nới
Thị trấn Thới Nới Số 372/89

Người đứng khai ký
Đã ký ngày 27 tháng 5 năm 1980
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN T/M
Nguyễn Văn Thanh



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày tháng năm
T/M U.B.N.D KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Nguyễn Văn Thanh

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form 573/89
*____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ QDP/Date _____
____ Membership; Letter